**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Toán**

Tên bài học: **Bài toán liên quan đến phép cộng, phép trừ (tiếp theo) ( tiết 1)** tiết: 36

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực:**

***-*** Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số

- Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Học sinh:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2

**2. Giáo viên**:

- Bộ đồ dùng học Toán của HS.

- Các que tính, các chấm tròn, các bông hoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG . 3’**  **a. Mục tiêu:** Tạo hứng khởi để học sinh vào bài mới  **b. Cách thức tiến hành:**  1. HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm:  - Nhiệm vụ 1: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, hình tròn,...) đồ bạn lấy được nhiều hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật  - Nhiệm vụ 2: Một HS lấy ra một số đồ vật (que tính, hình vuông, hình tròn...đố bạn lấy được ít hơn số đồ vật mình lấy là 2 đồ vật.  - Một số nhóm chia sẻ trước lớp. GV đặt câu hỏi để HS diễn tả cách nào lấy được đúng số đồ vật theo yêu cầu (khuyến khích HS nói cách làm của cá nhân các em).  - HS nhận biết. Số đồ vật của bạn A “nhiều hơn" số đồ vật của bạn B nghĩa là số đồ vật của A bằng số đồ vật của.  2. GV yêu cầu HS quan sát tranh thảo luận theo cặp, sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn để đặt câu hỏi về số bông hoa của các tổ  - GV nhận xét, đánh giá  - GV dẫn dắt vào bài mới  **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC. 20’**  **a. Mục tiêu:**  - Biết cách giải và trình bày bài giải Bài toán về nhiều hơn, ít hơn.  - Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hằng ngày trong gia đình, cộng đồng.  **b. Cách tiến hành:**  https://lh7-us.googleusercontent.com/WU3CFI5UEcfcx6X9Q0JK8sCwH9XOCbtz43NwBFittOVgv04qO8UCtlHQFoRt3R1VP-u9t-rk9wk7VR5melxMUJUHL9ZtoxhNV0RugXx7d4xHHrzfbx4T169s09KWORRyhrS_9yl9fAcIN6_AHZpI  - Huy động kinh nghiệm của HS liên quan đến bài toán nhiều hơn. Bao gồm các hoạt động: HS đọc bài toán, tìm hiểu đề bài và quan sát tranh minh họa bài toán.  - GV yêu cầu HS thảo luận cách giải bài toán và cách trình bày bài giải bằng cách thực hiện lần lượt các hoạt động.  - GV giới thiệu thao tác giải Bài toán có lời văn dạng “Bài toán về nhiều hơn”, đó là: “thêm” thì cộng.  **C. LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức vừa được học.  **b. Cách thức tiến hành:**  **Bài tập 1**  - HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì. HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi nói câu trả lời.  - HS chọn số và phép tính thích hợp cho các ô ? đặt trong phần Phép tính giải chọn số thích hợp cho ô ? đặt trong phần Đáp số.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **Bài tập 2**  - HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì. HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra rồi nói câu trả lời.  - HS chọn số và phép tính thích hợp cho các ô ? đặt trong phần Phép tính giải chọn số thích hợp cho ô ? đặt trong phần Đáp số.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  - Lưu ý đây là dạng bài toán liên quan đến ý nghĩa “dài hơn" của phép cộng.  - GV nên khuyến khích HS suy nghĩ và nói theo cách của các em.  **D. VẬN DỤNG. 5’**  **a. Mục tiêu**: Vận dụng kiến thức, hoàn thành bài tập  **b. Cách thức tiến hành:**  - GV yêu cầu HS tự nêu một bài toán có liên quan đến bài toán về nhiều hơn trong thực tế  - HS cả lớp giải bài toán mà bạn đã nêu  - GV nhận xét cho điểm  **E. CỦNG CỐ DẶN DÒ. 2’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Về nhà, các em hãy tìm những tình huống có liên quan đến bài toán về nhiều hơn trong thực tế, hôm sau chia sẻ với các bạn | - HS khởi động  - HS chơi trò chơi.    - HS thảo luận              Bài giải  Tổ Ba có số bông hoa là:         6+2=8 (bông)               Đáp số: 8 bông hoa.    - 01 HS đọc bài toán, CL đọc thầm.  - HS thực hiện              Bài giải  Toàn gấp được số chiếc thuyền giấy là:           7+5=12 (chiếc)  Đáp số: 12 chiếc thuyền giấy.  - 01 HS đọc bài toán, CL đọc thầm.  - HS thực hiện              Bài giải  Sợi dây lụa màu đỏ dài số xăng-ti-mét là:         35 +20=55 (cm)                    Đáp số: 55 cm.    - HS thực hiện  - HS giải bài toán bạn đưa ra  - HS chia sẻ, cảm nhận |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………...

.……………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………